TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 653/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Anh, ngày 16 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 605/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc " *Ly hôn"*, giữa:

Nguyên đơn: ***Ngô Như C***, sinh năm 1980; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn HL, xã TL, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị ***Nguyễn Thị N***, sinh năm 1983; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn HL, xã TL, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Như C và chị Nguyễn Thị N

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Ngô Hương G, sinh ngày 29/10/2004, đã thành niên; cháu Ngô Như Nguyễn N1, sinh ngày 23/08/2006

và cháu Ngô Như H, sinh ngày 19/11/2010. Ly hôn, anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu N1 và cháu H đến khi 02 cháu thành niên hoặc đến khi có quyết định khác của Tòa án. Về cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết cho đến khi có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Các bên thống nhất tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng mỗi bên chịu 1/2, hai bên thoả thuận để anh C chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh C đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0007332 ngày 18/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Anh C được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- UBND xã TL, huyện Đ, Hà Nội (Số 150 ngày 31/12/2002);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Quang Tuyến